

Hà Nội, ngày 8 tháng 9 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ
Về việc sửa chữa, thay thế thiết bị hệ thống BMS

Kính gửi: Các đơn vị, nhà cung cấp.

Trước hết Bệnh viện Quân y 103 xin trân trọng cảm ơn sự phối hợp, hợp tác của các đơn vị, nhà cung cấp với Bệnh viện trong suốt thời gian qua.

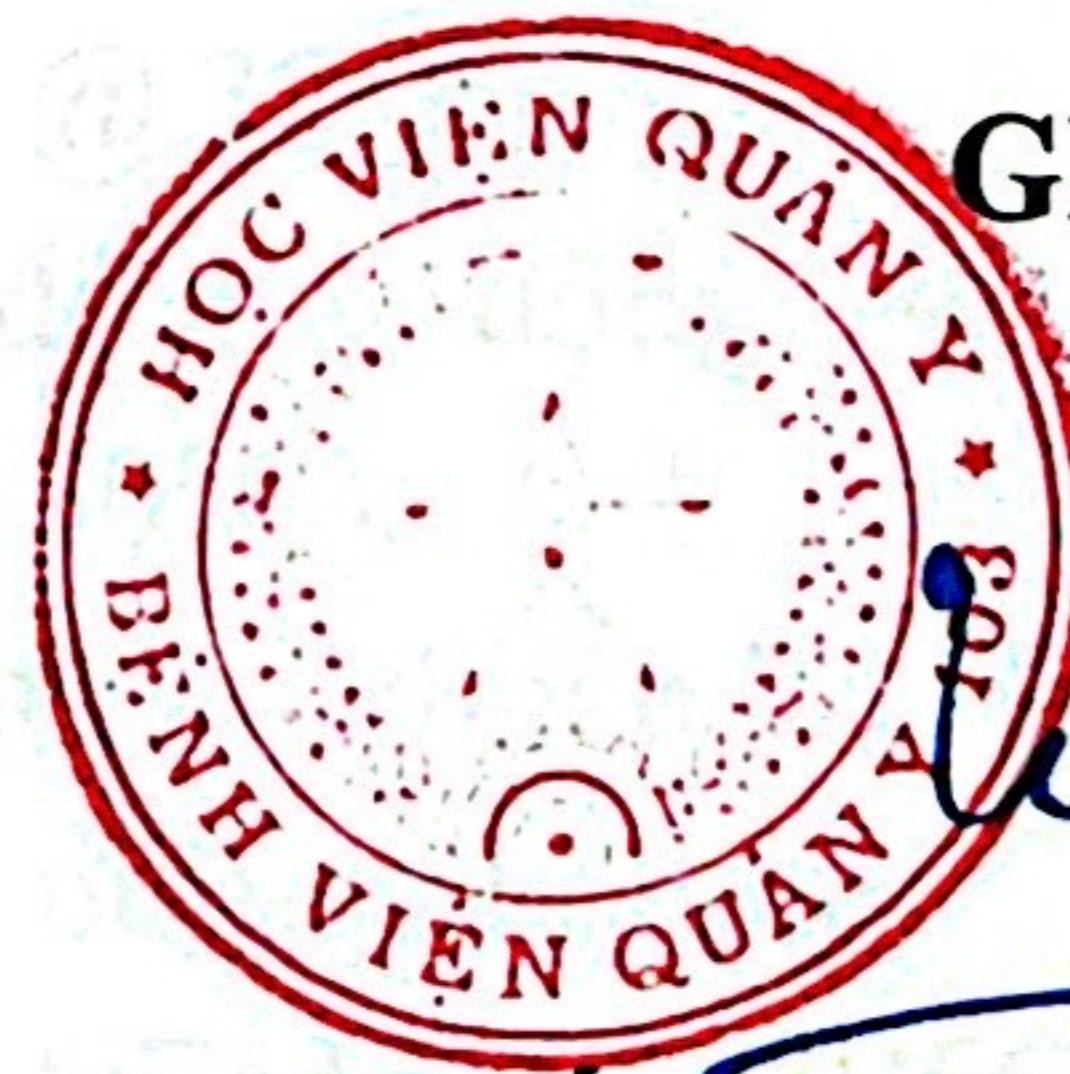
Hiện nay, Bệnh viện có nhu cầu sửa chữa, thay thế thiết bị hệ thống BMS. Để có cơ sở lập dự toán, kế hoạch sửa chữa, thay thế thiết bị hệ thống BMS kính mời các đơn vị có khả năng cung cấp dịch vụ sửa chữa, thay thế thiết bị hệ thống BMS gửi báo giá về Bệnh viện Quân y 103 theo các thông tin sau:

1. Danh mục, khối lượng, thông số kỹ thuật hàng hóa, dịch vụ (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).
2. Hồ sơ báo giá
 - 2.1. Nội dung báo giá
 - Bảng giá kèm thông tin mô tả chi tiết hàng hóa, dịch vụ.
 - 2.2. Hồ sơ năng lực của nhà thầu:
 - Giấy đăng ký kinh doanh.
 - Hợp đồng tương tự về sửa chữa, thay thế thiết bị hệ thống BMS (nếu có).
3. Thời gian nhận báo giá: Bắt đầu kể từ ngày ra thông báo đến hết ngày 17/9/2025 (hoặc khi nhận đủ báo giá theo quy định).
4. Phương thức báo giá: Báo giá gửi trực tiếp hoặc qua đường công văn, bưu điện.
5. Địa điểm nhận báo giá: Ban Điều hành, quản lý các toà nhà/Bệnh viện Quân y 103 (*Lê Văn Chiến; SĐT: 0352099498*). Địa chỉ: số 261 đường Phùng Hưng, phường Hà Đông, TP Hà Nội.

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Tài chính;
- Lưu: VT, ĐHQ. T04.



GIÁM ĐỐC

Thiếu tướng Lương Công Thức

Phụ lục
NỘI DUNG SỬA CHỮA, THAY THẾ THIẾT BỊ HỆ THỐNG BMS
 (Kèm theo Yêu cầu báo giá ngày 19/2025 của Bệnh viện Quân y 103)

TT	Danh mục hàng hóa, dịch vụ	Thông số kỹ thuật, nội dung yêu cầu	ĐVT	KL
1	Cảm biến nhiệt độ, độ ẩm phòng	<ul style="list-style-type: none"> - Cảm biến: Polyme điện dung. - Dải đo độ ẩm tương đối: 0 đến 100% RH. - Độ chính xác đo độ ẩm (RH Accuracy): $\pm 3\%$ từ 20 đến 80% RH @ 25°C đối với loại chính xác 3%. - Độ trễ đo độ ẩm (RH Hysteresis): $\pm 0,8\%$. - Độ lặp lại đo độ ẩm (RH Repeatability): $\pm 0,1\%$ (điển hình). - Dải đo nhiệt độ đầu ra: -40 đến 140°F (-40 đến 60°C). - Độ chính xác đầu ra dòng/áp nhiệt độ: $\pm 0,9^\circ\text{F}$ @ 72°F ($\pm 0,3^\circ\text{C}$ @ 25°C). - Giới hạn nhiệt độ hoạt động: -40 đến 140°F (-40 đến 60°C). - Lưu trữ: -40 đến 176°F (-40 đến 80°C). - Thời gian đáp ứng: 8 giây (t63). - Kết nối điện: Khô đầu nối vít. - Độ trôi: $< 0,25\%$ RH/năm. - Vật liệu vỏ: Polycarbonate. - Chứng nhận: CE. - Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng. 	Cái	01
2	Cảm biến nhiệt độ đường ống gió	<ul style="list-style-type: none"> - Độ chính xác: DIN class A; $\pm 0,15^\circ\text{C}$ @ 0°C ($\pm 0,28^\circ\text{F}$ @ 32°F). - Giới hạn nhiệt độ hoạt động: -40 đến 302°F (-40 đến 150°C). - Vật liệu vỏ: Đạt tiêu chuẩn UL 94 V-0, chất liệu nhựa polycarbonate. - Cấp bảo vệ vỏ: NEMA 4X (IP66) (chỉ áp dụng cho model DFW, IBW). - Chứng nhận: Đáp ứng yêu cầu kỹ 	Cái	12

		<p>thuật của Chỉ thị EU 2011/65/EU RoHS II.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian bảo hành \geq 12 tháng. 		
3	Cảm biến CO2 gắn đường ống gió	<ul style="list-style-type: none"> - Dải đo: 0 đến 2000 hoặc 0 đến 5000 ppm (tùy model). - Độ chính xác: ± 40 ppm + 3% giá trị đo - Ảnh hưởng nhiệt độ: ± 8 ppm / °C tại 1100 ppm. - Độ phi tuyến: 16 ppm. - Ảnh hưởng áp suất: 0,13% giá trị đo mỗi mmHg. - Thời gian đáp ứng: 2 phút cho 99% thay đổi bước. - Giới hạn nhiệt độ: 0 đến 50°C. - Giới hạn độ ẩm: 10 đến 95% RH (không ngưng tụ). - Yêu cầu nguồn cấp: 16 đến 35 VDC / 19 đến 28 VAC. - Công suất tiêu thụ: Trung bình 2 W; cực đại 3,75 W. - Cảm biến: Hồng ngoại NDIR chùm đơn, hai bước sóng. - Ngõ ra: Dòng: 4 đến 20 mA (tối đa 500 Ω), Áp: 0 đến 5 VDC hoặc 0 đến 10 VDC (tối thiểu 500 Ω). - Chứng nhận: CE. - Thời gian bảo hành \geq 12 tháng. 	Cái	05
4	Cảm biến nhiệt độ, độ ẩm đường ống gió	<ul style="list-style-type: none"> - Dải đo độ ẩm: 0% đến 100% RH. - Dải đo nhiệt độ: -40°C đến 60°C. - Độ chính xác cảm biến độ ẩm: $\pm 3\%$ tại - 10% - 90% RH và 25°C. - Độ chính xác cảm biến nhiệt độ dạng bán dẫn: $\pm 0,5^\circ\text{C}$ @ 25°C. - Dải nhiệt độ hoạt động: -40°C đến 60°C. - Cảm biến độ ẩm: Polyme điện dung. - Vật liệu vỏ: Polycarbonate đạt UL 94 	Cái	07



Handwritten signature or mark.

		<p>V-0.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cấp bảo vệ: IP66. - Chứng nhận: CE, UL. - Thời gian bảo hành \geq 12 tháng. 		
5	Sửa chữa bộ điều khiển DC bị lỗi	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra bộ phận nguồn, công truyền thông, bo mạch bộ điều khiển. - Sửa chữa bộ phận nguồn, công truyền thông, bo mạch bộ điều khiển (nếu có). - Lắp đặt lại và kết nối với hệ thống BMS, chỉ thanh toán những bộ điều khiển hoạt động trở lại sau khi sửa chữa. - Thời gian bảo hành \geq 06 tháng. 	Bộ	44

* Ghi chú: Đã bao gồm chi phí lắp đặt, cài đặt đồng bộ với hệ thống BMS của Bệnh viện.

